

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ XUYỀN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Bản án số: 157/2024/HNGĐ-ST

Ngày 24/7/2024

V/v anh Thuận xin ly hôn chị

Lan

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ XUYỀN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Quang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Phong

Bà Nguyễn Kim Oanh

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Dung

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Xuyên tham gia phiên tòa:

Ông Hoàng Đức Thịnh - Kiểm sát viên.

Mở phiên tòa ngày 24 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 79/2024/TLST-HNGĐ, ngày 15 tháng 4 năm 2024 về việc kiện “Xin ly hôn”; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 15 tháng 7 năm 2024; giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Phạm Đức Th ; Sinh năm 1989

HKTT: Thôn Tr, xã T, huyện X, TP Hà Nội.

- Bị đơn: Chị Lý Ngọc L - Sinh năm 1996

HKTT: Thôn Tr, xã T, huyện X, TP Hà Nội.

Nơi ở: Xóm R (hoặc Khuân rây), xã L, huyện L, tỉnh Ng. Anh Th có mặt, chị L vắng mặt có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn và những lời khai tại Tòa trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn anh Phạm Đức Thuận trình bày:

Về tình cảm: Anh Phạm Đức Th và chị Lý Ngọc L tự nguyện kết hôn với nhau từ ngày 22/02/2016. Đăng ký kết hôn tại UBND xã Minh Tân, huyện Phú Xuyên. Sau khi cưới, quan hệ vợ chồng hòa thuận hạnh phúc đến khoảng năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn, do không hợp tính, bất đồng quan điểm và chị L đã về ở nhờ tại gia đình mẹ đẻ ở Thái Nguyên, đồng thời ly thân anh từ đó đến nay. Nhận thấy, tình cảm không còn, hạnh phúc không có, hôn nhân không thể hàn gắn, anh Thuận đề nghị được ly hôn chị Lan.

- *Về con chung:* Vợ chồng có 02 cháu là Phạm Thanh Tr, sinh ngày 09/9/2016 và cháu Phạm Thị Thanh M, sinh ngày 02/11/2018, hiện anh Th đang

chăm sóc. Anh Th đề nghị giao cả 02 cháu cho anh được trực tiếp nuôi dưỡng và không yêu cầu chị L phải cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung, công nợ chung vợ chồng*: Không có gì. Anh Thuận không đề nghị tòa xét.

Về phía bị đơn chị Lý Ngọc L trình bày tại lời khai:

- *Về tình cảm*: Chị L xác nhận, chị và anh Th tự nguyện kết hôn, quá trình chung sống, do không hợp tính, anh chị không tìm được tiếng nói chung, nên chị phải về quê ngoại ở nhờ. Nay anh Th xin ly hôn, nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng đã thực sự trầm trọng và không thể hàn gắn, chị đồng ý ly hôn.

- *Về con chung*: Chị L xác nhận, anh chị có 02 con chung là Phạm Thanh Tr, sinh ngày 09/9/2016 và cháu Phạm Thị Thanh M, sinh ngày 02/11/2018, hiện anh Th đang chăm sóc. Chị đề nghị giao mỗi người chăm sóc nuôi dưỡng 01 cháu và các bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

- *Về tài sản chung, công nợ chung vợ chồng*: Không có gì. Chị không đề nghị tòa xét.

Quá trình giải quyết vụ án, chị L đề nghị được vắng mặt tại các phiên họp, phiên hòa giải và phiên tòa xét xử vụ án.

Tại phiên tòa: Anh Phạm Đức Th giữ nguyên yêu cầu được ly hôn và không yêu cầu giải quyết về tài sản công nợ; riêng con chung, anh đề nghị được chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Phạm Thanh Tr theo nguyện vọng của cháu, giao chị L nuôi dưỡng cháu Phạm Thị Thanh M.

Đại diện VKSND tham gia phiên toà phát biểu quan điểm về vụ án:

Về Tố tụng: Quá trình tố tụng cũng như tại phiên toà, Thẩm phán, Thư ký được phân công giải quyết vụ án đã thực hiện đúng các quy định về thu thập chứng cứ, chấp hành đúng pháp luật tố tụng. Nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ tham gia tố tụng.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện của nguyên đơn, xử cho anh Phạm Đức Th được ly hôn chị Lý Ngọc L; Giao cháu Phạm Thanh Tr, cho anh Th chăm sóc, nuôi dưỡng; Giao cháu Phạm Thị Thanh M, cho chị L chăm sóc, nuôi dưỡng. Các bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau; Không xét quan hệ tài sản chung vợ chồng. Buộc anh Thuận phải chịu án phí DSST theo qui định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở lời trình bày của các bên đương sự và quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân, Hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng:

- *Về thẩm quyền:*

Đây là vụ án về tranh chấp Hôn nhân và gia đình, các đương sự đều có nơi thường trú tại xã Minh Tân, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội, nên việc

Tòa án nhân dân huyện Phú Xuyên thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

- *Về sự vắng mặt của bị đơn:* Quá trình giải quyết việc kiện, chị Ngọc L có đơn xin xét xử vắng mặt tại Tòa trong suốt quá trình giải quyết vụ án. Vì vậy, theo qui định của các điều 227, điều 228 của BLTTDS, Tòa án vẫn tiến hành giải quyết vắng mặt chị L.

Về nội dung:

- *Về quan hệ hôn nhân:*

Anh Phạm Đức Th và chị Lý Ngọc L có quan hệ hôn nhân, tự nguyện, hợp pháp bằng việc các bên Đăng ký kết hôn tại UBND xã Minh Tân, huyện Phú Xuyên, TP Hà Nội, vào ngày 22/02/2016. Sau khi cưới khoảng 01 năm, thì chị L chuyển về chung sống với anh Th và gia đình anh. Quan hệ vợ chồng hòa thuận hạnh phúc đến năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn, do không hợp tính, bất đồng quan điểm, phần cũng do quan hệ mẹ chồng nàng dâu thường xảy ra va chạm, mâu thuẫn. Đến tháng 2/2022, chị L đã chuyển lên ở nhờ tại gia đình mẹ đẻ của chị ở xã Phú Lý, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên, các bên ly thân nhau từ đó đến nay. Nay anh Th xin ly hôn, chị L đồng ý, xét mâu thuẫn giữa các bên đã thực sự trầm trọng và kéo dài, hạnh phúc tình cảm không còn, thời gian ly thân đã lâu, hôn nhân không thể hàn gắn, cần áp dụng các quy định tại điều 39 BLDS, các điều 51, 56, 57 Luật Hôn nhân và Gia đình, xử cho họ được ly hôn.

- *Về con chung:* Anh Th, chị L xác nhận, vợ chồng có 02 con chung là cháu là Phạm Thanh Tr, sinh ngày 09/9/2016 và cháu Phạm Thị Thanh M, sinh ngày 02/11/2018, hiện anh Thuận đang chăm sóc. Xét yêu cầu của các bên cùng đề nghị Tòa giao cho mỗi người nuôi một cháu, trong đó, anh Thuận xin nuôi cháu Phạm Thanh Tr, bản thân cháu Trà cũng có nguyện vọng được anh Th tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng, còn cháu M, hiện cháu mới hơn 05 tuổi thì giao cho chị L chăm sóc, nuôi dưỡng, điều này cũng là hợp lý, vì cháu M còn nhỏ, nên giao cho mẹ thì vẫn có nhiều thuận lợi hơn so với việc giao cho người trông nom. Do vậy, cần áp dụng quy định của các điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận sự tự nguyện của các bên.

- *Về việc cấp dưỡng nuôi con:* Không bên nào có yêu cầu phải cấp dưỡng nuôi con, nên Tòa tạm miễn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Th, chị L đến khi có yêu cầu hoặc có sự thay đổi theo quy định của pháp luật.

Về quyền thăm nom con chung: Sau ly hôn, các bên được quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được ngăn cản.

- *Về tài sản, công nợ chung vợ chồng:* Các bên xác nhận không có gì, không bên nào yêu cầu Tòa xét, Tòa không xét.

Về án phí: Anh Th phải chịu 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điều 39 BLDS; các Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình. Khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 144, Điều 147, khoản 1 Điều 228, Điều 271, Điều 273 của Bộ Luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án, tạm ứng án phí, tạm ứng lệ phí Tòa án, xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Phạm Đức Th

1. *Về tình cảm*: Anh Phạm Đức Th được ly hôn chị Lý Ngọc L.

2. *Về con chung*: Giao cháu Phạm Thanh Tr, sinh ngày 09/9/2016 cho anh Phạm Đức Th trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục.

Giao cháu Phạm Thị Thanh M, sinh ngày 02/11/2018, cho chị Lý Ngọc L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục.

Tạm miễn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho các bên đến khi có yêu cầu hoặc có sự thay đổi theo quy định của pháp luật.

Anh Phạm Đức Th và chị Lý Ngọc L được quyền thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

3. *Về Tài sản, công nợ chung vợ chồng*: Các bên không yêu cầu, không đề nghị Tòa xét.

4. *Về án phí*: Anh Phạm Đức Th phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ vào 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0015428 ngày 15/4/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Xuyên. Anh Th đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt bản án hợp lệ.

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(đã ký)

Nguyễn Văn Quang